HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 34 /2023/NQ-HĐND	*Phú Yên, ngày 09 tháng 12 năm 2023*

NGHỊ QUYẾT
Quy định các khoản thu, mức thu và cơ chế quản lý thu, chi các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Phú Yên

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN
KHÓA VIII, KỲ HỌP THỨ 18

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật giá ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập;

Căn cứ Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Xét Tờ trình số 203/TTr-UBND ngày 16 tháng 11 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết quy định các khoản thu, mức thu và cơ chế quản lý thu, chi các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Phú Yên; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định các khoản thu, mức thu và cơ chế quản lý thu, chi các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục đối với các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Phú Yên thuộc các cấp địa phương quản lý.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông, phổ thông có nhiều cấp học, trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên công lập trên địa bàn tỉnh Phú Yên thuộc các cấp địa phương quản lý (sau đây viết tắt là cơ sở giáo dục công lập).

2. Trẻ em, học sinh và cha mẹ hoặc người nuôi dưỡng có con em đang học tại các cơ sở giáo dục công lập được quy định tại khoản 1 Điều này.

3. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân khác có liên quan.

4. Không áp dụng cho các cơ sở giáo dục công lập tự chủ về chi thường xuyên và chi đầu tư.

Điều 3. Khoản thu, mức thu các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục đối với cơ sở giáo dục công lập

1. Các khoản thu, mức thu các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục là các khoản thu thỏa thuận giữa cơ sở giáo dục với cha mẹ học sinh; mức thu không vượt quá mức quy định tại nghị quyết này.

2. Danh mục các khoản thu và mức thu *(có Phụ lục ban hành kèm theo nghị quyết này)*.

Điều 4. Cơ chế quản lý thu, chi

1. Các cơ sở giáo dục xây dựng mức thu đảm bảo phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương, tình hình thực tế, điều kiện cơ sở vật chất và nhu cầu của học sinh để xây dựng dự toán thu - chi cho từng nội dung thu, làm căn cứ tính toán mức thu cụ thể, phù hợp với tình hình thực tế của mỗi năm học, thu vừa đủ chi sau khi đã cân đối từ ngân sách nhà nước; mang tính chất phục vụ và không được mang tính kinh doanh; thực hiện thu, chi đúng mục đích, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, công khai, minh bạch và chỉ thực hiện khi đã thống nhất bằng văn bản với cha mẹ học sinh trên tinh thần tự nguyện không vượt quá mức quy định tại nghị quyết này. Không thỏa thuận các khoản thu dịch vụ ngoài quy định tại nghị quyết này. Không áp dụng thu đối với các trường hợp đã được chính sách Nhà nước hỗ trợ kinh phí tổ chức nấu ăn cho học sinh, trẻ em mầm non theo quy định.

2. Cơ sở giáo dục có trách nhiệm tổ chức thu các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục và nộp vào tài khoản của đơn vị mở tại ngân hàng thương mại hoặc Kho bạc Nhà nước để quản lý, sử dụng theo quy định. Không được dùng các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục được quy định tại nghị quyết này để điều chuyển hoặc chi cho nội dung, mục đích khác.

3. Thực hiện công khai các khoản thu, chi theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và quy định khác của pháp luật có liên quan.

4. Cơ sở giáo dục có trách nhiệm tổ chức thực hiện công tác kế toán, thống kê các khoản thu, chi dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục theo các quy định của pháp luật; thực hiện nghĩa vụ với ngân sách nhà nước, trích lập nguồn cải cách tiền lương theo quy định (nếu có); thực hiện yêu cầu về kiểm toán, thanh tra, kiểm tra của các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền theo quy định và cơ quan cấp trên trực tiếp của cơ sở giáo dục.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

Hội đồng nhân dân tỉnh giao:

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các ban của Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo luật định, giám sát việc thực hiện nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Yên Khóa VIII, Kỳ họp thứ 18 thông qua ngày 09 tháng 12 năm 2023 và có hiệu lực từ ngày 19 tháng 12 năm 2023./.

Nơi nhận:
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Các Bộ: GD&ĐT, TC, TP;
- Ban Công tác đại biểu thuộc UBTVQH;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- TT. HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Viện KSND, TAND, Cục THADS tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Các VP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH&HĐND, UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- TT. HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Báo Phú Yên, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh;
- Trung tâm Truyền thông - Văn phòng UBND tỉnh;
- Trang Thông tin điện tử HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, HSKH.

CHỦ TỊCH

Cao Thị Hòa An

PHỤ LỤC

DANH MỤC CÁC KHOẢN THU DỊCH VỤ PHỤC VỤ, HỖ TRỢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC ĐỐI VỚI CƠ SỞ GIÁO DỤC CÔNG LẬP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH PHÚ YÊN

(kèm theo Nghị quyết số 31 /2023/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Yên)

TT	Danh mục các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục	Đơn vị tính	Mức thu tối đa			
			Mầm non	Tiểu học	Trung học cơ sở	Trung học phổ thông
I	**Chương trình, hoạt động giáo dục tăng cường tự chọn; phục vụ hoạt động giáo dục**					
1	Chương trình tăng cường dạy học các môn tự chọn	đồng/học sinh/tiết	8.000	8.000	8.000	8.000
2	Nhà ở nội trú học sinh *(Ngoại trừ học sinh các trường DTNT)*	đồng/học sinh/tháng				150.000
II	**Dịch vụ tổ chức bán trú trong các cơ sở giáo dục**					
1	Tiền ăn	Theo thỏa thuận với phụ huynh học sinh				
2	Thuê người nấu ăn, tổ chức quản lý học sinh ăn, ở bán trú	đồng/học sinh/tháng		120.000	120.000	
3	Mua sắm đồ dùng, dụng cụ phục vụ bán trú	đồng/học sinh/năm học		100.000	100.000	
III	**Dạy ôn tập, ôn thi trong nhà trường**					
1	Dạy ôn tập và ôn thi	đồng/học sinh/tiết			8.000	8.000
IV	**Dạy Bơi** *(Chỉ áp dụng đối với các cơ sở giáo dục công lập có hồ bơi)*					
1	Tổ chức dạy bơi	đồng/học sinh/giờ		30.000	25.000	25.000